

Số: /2026/NQ-HĐND
(Dự thảo)

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số nội dung chi, mức chi khác và kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 12/2026/QH16;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở;

Xét Tờ trình số TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số /BC-BPC ngày tháng năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định một số nội dung chi, mức chi khác và kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định một số nội dung chi, mức chi khác và kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Các nội dung chi và mức chi không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi khác thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh

1. Chi hỗ trợ công nhân trong danh sách trả lương của doanh nghiệp tại khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp tiếp cận thông tin pháp luật

a) Hỗ trợ tiền ăn, đi lại cho người lao động tham gia buổi phổ biến, giáo dục pháp luật vào ngày nghỉ: 150.000 đồng/người/ngày;

b) In ấn, phát hành tài liệu pháp luật chuyên đề (quyền và nghĩa vụ người lao động, pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động) cấp phát miễn phí cho công nhân: Có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Chi tổ chức phiên tòa giả định phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Mức chi cho việc tổ chức phiên tòa giả định phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được quy định cụ thể như sau:

a) Xây dựng kịch bản phục vụ phiên tòa giả định: 3.000.000 đồng/kịch bản đã hoàn thành;

b) Bồi dưỡng người tham gia đóng vai (thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư, đương sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan): 200.000 đồng/người/phiên;

c) Thuê trang phục (nếu không có sẵn), đạo cụ phục vụ phiên tòa: theo chứng từ thực tế, không vượt quá 2.000.000 đồng/phiên;

d) Chi nước uống cho đại biểu tham dự: thực hiện theo mức chi hội nghị tại Nghị quyết số 779/2025/NQ-HĐND;

Tổng mức chi cho 01 phiên tòa giả định (bao gồm các khoản trên): không vượt quá 10.000.000 đồng/phiên.

3. Chi sản xuất nội dung số, ứng dụng chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật

Mức chi cụ thể cho việc sản xuất nội dung số, ứng dụng chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật được quy định cụ thể như sau:

a) Sản xuất video phổ biến pháp luật ngắn, đăng tải trên tài khoản mạng xã hội chính thống của cơ quan, đơn vị, địa phương: 1.500.000 đồng/video có

thời lượng từ 01 đến 03 phút; 2.500.000 đồng/video có thời lượng từ trên 03 phút đến 5 phút;

b) Sản xuất infographic (đồ họa thông tin) pháp luật đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử, tài khoản mạng xã hội chính thống: 500.000 đồng/infographic.

c) Quản trị, duy trì hoạt động trang/kênh mạng xã hội phổ biến pháp luật chính thống: 1.000.000 đồng/trang, kênh/tháng (áp dụng cho cơ quan chủ trì quản lý);

4. Chi hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp xã

Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp xã (bao gồm: Chi tổ chức các cuộc hội thảo, các phiên họp định kỳ, đột xuất, chi mua văn phòng phẩm phục vụ hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND quy định nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện chương trình, nhiệm vụ, hoạt động hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng Ngân sách Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Ngoài định mức phân bổ cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại Nghị quyết số 771/2025/NQ-HĐND ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Hưng Yên năm 2026; hàng năm, ngân sách cấp tỉnh bổ sung cho Ủy ban nhân dân cấp xã để triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn quản lý theo quy mô dân số, cụ thể như sau:

1. Xã, phường có số dân dưới 20.000 người: Bổ sung 30.000.000 đồng/xã, phường/năm;

2. Xã, phường có số dân từ 20.000 người đến dưới 30.000 người: Bổ sung 40.000.000 đồng/xã, phường/năm;

3. Xã, phường có số dân từ 30.000 người trở lên: bổ sung 50.000.000 đồng/xã, phường/năm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng.....năm.....

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng..... năm 2026./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và tổ chức thi hành pháp luật);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở DLQG về pháp luật);
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, MTTQ Việt Nam cấp xã;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Hưng Yên;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn